|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD & ĐT HƯNG YÊN **TRƯỜNG THPT**  **TRIỆU QUANG PHỤC**  **------------------------** | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**  **Môn: Ngữ văn, lớp 10**  *(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm 04 trang)*  **---------------------------** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4,0** |
|  | **1** | Thể thơ lục bát  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời không đúng thể thơ, hoặc không trả lời: không cho điểm* | 0,5 |
| **2** | Nhân vật trữ tình được nhắc đến trong bài ca dao: Người lao động nghèo, thấp cổ bé họng trong xã hội cũ.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh trả lời như Đáp án: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời “người nghèo” hoặc “người nông dân” hoặc các đáp án tương tự: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **3** | - Những con vật nhỏ bé này được khắc họa qua hành động: tằm - nhả tơ, kiến - đi tìm mồi, chim hạc - bay, quốc - kêu…  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời như Đáp án: 0,5 điểm.*  *- Học sinh chỉ trả lời được hành động của 1 con vật: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **4** | - Tác giả dân gian đã sử dụng thành công biện pháp tu từ điệp ngữ: *“Thương thay….”.*  - Tác dụng: Giúp tác giả dân gian nhấn mạnh vào nỗi bất hạnh, phải chịu nhiều áp bức, bất công, bị bóc lột một cách tàn nhẫn của người lao động nghèo trong xã hội cũ.  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm*  *- Học sinh chỉ ra được sự thể hiện của biện pháp tu từ điệp ngữ: 0,25 điểm*  *- Học sinh nêu được tác dụng của biện pháp tu từ: 0,5 điểm*  *- Học sinh nêu tác dụng đã chạm ý nhưng lí giải chưa rõ ràng: 0,25 điểm* | 0,75 |
| **5** | Nhan đề: có thể đặt theo nhiều cách khác nhau nhưng phải ngắn gọn và thể hiện chủ đề văn bản.  Gợi ý: Ca dao than thân, khúc hát than thân…  ***Hướng dẫn chấm***:  *- Học sinh trả lời như đáp án hoặc có nội dung tương tự: 0,75 điểm*  *- Học sinh trả lời dài dòng nhưng đúng chủ đề văn bản: 0,25 điểm* | 0,75 |
| **6** | Suy nghĩ về thân phận người lao động trong xã hội xưa:  Gợi ý:  - Người lao động trong xã hội xưa phần lớn là những người lao động nghèo, họ là những người có địa vị thấp kém, phải lam lũ làm ăn và chịu sự đàn áp của những kẻ có địa vị trong xã hội, họ cất lên tiếng hát than thở về cuộc sống khốn khó, cơ cực cũng như thân phận nhỏ bé, bị đè nén của mình.  - Hình ảnh con tằm, con kiến, con hạc, con cuốc đều là những hình ảnh ẩn dụ tượng trưng cho những con người thấp cổ bé họng trong xã hội cũ. Họ là lực lượng làm ra của cải, nhưng không được coi trọng mà bị đối xử một cách bất công như con cuốc bé nhỏ giữa bầu trời rộng lớn, dẫu kêu than thống thiết cũng không được mọi người lắng nghe, thấu hiểu và cứu vớt họ khỏi cuộc sống khó khăn khổ cực  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trình bày thuyết phục: 1,0 điểm.*  *­- Trình bày chung chung: 0,5 điểm - 0,75 điểm.*  *- Trình bày thiếu thuyết phục: 0,25 điểm.* | 1,0 |
| **II** | | **LÀM VĂN** | **6,0** |
| Cảm nhận của anh/chị về bài thơ trên? Qua bài thơ, anh/chị có suy nghĩ gì về lý tưởng sống của thanh niên ngày nay? |  |
| 1. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*   Mở bài nêu được vấn đề;  Thân bài triển khai được vấn đề;  Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,5 |
| **b. Xác định đúng yêu cầu của đề bài**  Cảm nhận về vẻ đẹp trang nam nhi thời Trần trong bài thơ *Tỏ lòng* của Phạm Ngũ Lão. Có liên hệ thực tế tới thanh niên ngày nay.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng yêu cầu của đề bài: 0,5 điểm*  *- Học sinh xác định chung chung, chưa rõ yêu cầu của đề bài: 0,25 điểm*  *- Học sinh xác định không đúng yêu cầu của đề bài: không cho điểm.* | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:*Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. |  |
| *\* Giới thiệu*tác giả Phạm Ngũ Lão, tác phẩm*Tỏ lòng và vấn đề cần nghị luận:*  *Vẻ đẹp của hình tượng trang nam nhi thời đại nhà Trần.*  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Giới thiệu tác giả: 0.25 điểm*  *- Giới thiệu tác phẩm và vấn đề nghị luận: 0.25 điểm* | 0,5 |
| *\* Nội dung:*  **Luận điểm 1: Vẻ đẹp thứ nhất:**  **Vẻ đẹp của tư thế hiên ngang mang tầm vóc vũ trụ như át cả không gian bao la: (2 câu đầu)**  - Hình ảnh trang nam nhi thời đại nhà Trần xuất hiện trong tư thế chủ động canh giữ biên cương,   sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ tấc đất quê hương.  - Hình ảnh những trang nam nhi đời Trần đã góp phần làm nên đội quân dũng mãnh “tam quân tì hổ”   mang sức mạnh như hổ báo có khả năng “khí thôn ngưu”.  => Lí tưởng cứu nước, bảo vệ non sông là niềm tự hào,  kiêu hãnh và cũng là niềm hạnh phúc lớn lao của trang nam nhi thời đại nhà Trần.  **Luận điểm 2: Vẻ đẹp thứ hai: Vẻ đẹp của khát vọng, hoài bão: lập công báo quốc: (2 câu cuối)**  - Đó là vẻ đẹp của con người với khát vọng lập công danh giúp nước: (C3)  - Đó là vẻ đẹp của con người với hoài bão được trở thành  người trí dũng song toàn như Vũ Hầu Gia Cát Lượng đời Hán để cống hiến nhiều hơn cho Đất Nước: (C4)  => Cái đáng quý trong vẻ đẹp của trang nam nhi thời đại nhà Trần  đó là với họ sự nghiệp công danh của cá nhân luôn thống nhất với sự nghiệp cứu dân, cứu nước.  \* *Nghệ thuật*: Bài thơ sử dụng thủ pháp gợi, thiên về ấn tượng bao quát đạt tới độ súc tích cao.  Hình tượng thơ lớn lao, kì vĩ, mang tầm vóc sử thi.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trình bày đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm*  *- Trình bày chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 2,25 điểm  - 1,25 điểm.*  *- Trình bày chung chung, chưa rõ: 0,25 điểm – 1,0 điểm* | 2,5 |
| \* *Đánh giá*: Bài thơ vừa bộc lộ khát vọng của nhà thơ, vừa bày tỏ trách nhiệm đối với Tổ quốc.   Đồng thời vừa thể hiện tình cảm, ý chí, khí phách của quân và dân thời đại nhà Trần.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **d. Liên hệ thực tế: lý tưởng sống của thanh niên ngày nay**  **Học sinh trình bày quan điểm, quan niệm sống, lý tưởng.**  **Diễn đạt sâu sắc, ý tưởng mới mẻ.**  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trình bày sáng tạo, sâu sắc, đúng quan điểm: 1,0 điểm*  *- Trình bày chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 0,5 điểm*  *- Trình bày chung chung, chưa rõ: 0,25 điểm.* | 1,0 |
| **e. Chính tả, ngữ pháp**  Đảm bảo quy tắc chính tả, ngữ pháp tiếng Việt  ***Hướng dẫn chấm:***  *Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp* | 0,5 |
|  | **Tổng điểm: 4,0 + 6,0 = 10,0 điểm** | |  |

------------Hết----------